

BÀI 8. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

Thang điểm ... /40

(Phần 1 có 24 câu, mỗi câu 1 điểm = 24 điểm; phần 2 có 4 câu, mỗi câu 4 ý, mỗi ý 1 điểm = 16 điểm)

PHẦN 1 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1: Phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam đã dẫn tới sự ra đời của mặt trận nào sau đây?

- A. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- B. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 2: Một trong những cuộc hành quân của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) thực hiện ở miền Nam Việt Nam là đánh vào

- A. Vạn Tường (Quảng Ngãi).
- B. An Lão (Bình Định).
- C. Ba Gia (Quảng Ngãi).
- D. Đồng Xoài (Bình Phước).

Câu 3: Lực lượng không ngừng tăng nhanh về số lượng trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam là

- A. quân đội tay sai Sài Gòn.
- B. cố vấn Mỹ.
- C. quân đồng minh Mỹ.
- D. Quân viễn chinh Mỹ.

Câu 4: Mỹ chính thức tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất trong khi đang thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến tranh cục bộ.
- B. Chiến tranh đơn phương.
- C. Việt Nam hóa chiến tranh.
- D. Chiến tranh đặc biệt.

Câu 5: Trong chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh (1969-1973) của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam,

- A. quân đội Sài Gòn là chủ yếu
- B. quân Mỹ là chủ yếu
- C. chỉ quân đội Sài Gòn
- D. quân Mỹ đóng vai trò quan trọng.

Câu 6: Việc Mỹ tuyên bố “Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược Việt Nam đánh dấu sự thất bại của chiến lược chiến tranh nào sau đây?

- A. Việt Nam hóa chiến tranh.
- B. Chiến tranh đơn phương.
- C. Chiến tranh đặc biệt.
- D. Chiến tranh cục bộ.

Câu 7: Thắng lợi nào sau đây của 3 nước Đông Dương góp phần đánh bại âm mưu chia rẽ 3 nước Đông Dương của Mỹ trong thời kì 1954 – 1975?

- A. Ngày 6-6-1969, Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam thành lập.
- B. Từ 24-25/4/1970, Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia.
- C. Cuộc chiến đấu của quân đội Việt Nam và Cam-pu-chia từ 30/4-30/6/1970.
- D. Cuộc chiến đấu của quân đội Việt Nam và Lào từ ngày 12/2-23/3/1970.

Câu 8: Nội dung nào sau đây **không** thuộc Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị thông qua tổng tuyển cử tự do.
- B. Hoa Kỳ cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
- C. Các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.
- D. Hai bên trao trả tù binh và dân thường bị bắt.
- Câu 9.** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?
- A. làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ.
- B. hoàn thành nhiệm vụ đánh cho “Mĩ cút”, đánh cho “Ngụy nhào”.
- C. tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân Việt Nam đánh cho “Ngụy nhào”
- D. kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.
- Câu 10.** Thái độ và hành động của Mĩ sau thất bại của quân đội Sài Gòn ở Đường 14 - Phước Long (6/1/1975) là
- A. tăng viện trợ quân sự khẩn cấp cho chính quyền Sài Gòn.
- B. tấn công quân sự và ngoại giao để đe dọa ta.
- C. phối hợp với chính quyền Sài Gòn đưa quân đánh chiếm lại.
- D. phản ứng yếu ớt, chủ yếu dùng áp lực đe dọa ta từ xa.
- Câu 11.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam trải qua 3 chiến dịch lớn theo trình tự là
- A. Hồ Chí Minh, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng.
- B. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
- C. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.
- D. Tây Nguyên, Hồ Chí Minh, Huế - Đà Nẵng.
- Câu 12.** Thủ phủ của chính quyền Sài Gòn đặt ở
- A. Dinh Độc Lập. B. Điện Biên Phủ. C. Cố đô Huế. D. Quảng Trị.
- Câu 13.** Nguyên nhân khách quan nào sau đây đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954 – 1975) ở Việt Nam?
- A. Sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.
- B. Truyền thống yêu nước đấu tranh chống giặc ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.
- C. Sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ, hòa bình, dân chủ trên thế giới.
- D. Sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc
- Câu 14.** Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của nhân dân Việt Nam là
- A. kết thúc hoàn toàn cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của ba nước Đông Dương.
- B. làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới.
- C. mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc – kỉ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân mới trên phạm vi toàn thế giới.
- Câu 15.** Phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam **không**
- A. giáng một đòn mạnh vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
- B. làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ.

C. dẫn đến Sự ra đời của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20 – 12 – 1960).

D. đưa cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 16. Trong thời kì 1954 – 1975, thắng lợi nào của quân dân miền Nam Việt Nam buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược?

A. Cuộc tiến công chiến lược 1972.

B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

C. Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975

Câu 17. Nội dung nào sau đây **không** là ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?

A. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ.

B. Mỹ tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh.

C. Chấm dứt phá hoại Miền Bắc.

D. Buộc Mỹ ký hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

Câu 18. Những thắng lợi nào sau đây buộc Mỹ phải ký Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam?

A. Vạn Tường và cuộc tiến công chiến lược 1972.

B. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 và trận Điện Biên Phủ trên không.

C. Tổng tiến công, nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và trận Điện Biên Phủ trên không.

D. Tổng tiến công, nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

Câu 19. Nội dung nào sau đây tạo nên sự thay đổi căn bản trong so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng miền Nam Việt Nam kể từ đầu năm 1973?

A. Mỹ tuyên bố ngừng ném bom đánh phá hoàn toàn miền Bắc.

B. Mỹ kí Hiệp định Pari và rút quân đội về nước.

C. Mỹ kí Hiệp định Viêng Chăn lập lại hòa bình, hòa hợp dân tộc ở Lào.

D. Vùng giải phóng của ta được mở rộng và lớn mạnh.

Câu 20. Chiến dịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975 vì

A. đánh bại hoàn toàn chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ” của quân đội Sài Gòn.

B. đập tan đầu não và sào huyệt cuối cùng của chính quyền và quân đội Sài Gòn.

C. mở ra quá trình sụp đổ hoàn toàn của chính quyền và quân đội Sài Gòn.

D. làm cho chính quyền Sài Gòn đứng trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn.

Câu 21. Nhận định nào sau đây đúng về chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam?

A. Được tiến hành bằng những biện pháp thông minh nhất.

B. Là thời kì chiến tranh ác liệt nhất ở Việt Nam.

C. Là chiến lược khiến quân Mỹ bị tiêu diệt nhiều nhất.

D. Là chiến lược được tiến hành trên phạm vi rộng nhất.

Câu 22: Nội dung nào sau đây là điểm giống nhau cơ bản giữa chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) và chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) của Mỹ?

- A. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, nằm trong chiến lược toàn cầu của Mĩ.
- B. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu.
- C. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, sử dụng quân đội Mỹ là chủ yếu.
- D. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

Câu 23: Một trong những điểm mới về thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) so với “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) là gì?

- A. Dùng người Việt đánh người Việt.
- B. Trực tiếp đưa quân viễn chinh Mĩ vào Đông Dương.
- C. Sử dụng cố vấn quân sự, phương tiện chiến tranh của Mĩ.
- D. Quân đội Sài Gòn được sử dụng như lực lượng xung kích ở Đông Dương.

Câu 24. Điểm khác biệt về nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) so với cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam là

- A. sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.
- B. truyền thống yêu nước đấu tranh chống giặc ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.
- C. sự ủng hộ của phong trào phản đối chiến tranh của nhân dân Mĩ tiến bộ.
- D. sự ủng hộ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.

PHẦN 2 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

Học sinh trả lời từ câu 25 đến câu 28. Ở mỗi câu, HS điền Đ trước ý đúng và S trước ý sai.

Câu 25. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Với sự giúp đỡ của Mĩ, Diệm giành được sự ủng hộ của tổng thống Ai-xen-hao và có thể bất chấp cả Bảo Đại lẫn hiệp định Giơ-ne-vơ. Diệm không làm theo điều khoản về một cuộc tổng tuyển cử tự do có sự giám sát năm 1956 trên cả Việt Nam để có một chính phủ trên toàn đất nước. Thay vào đó, Diệm tạo ra một cuộc tổng tuyển cử rõ ràng gian lận chỉ ở Nam Việt Nam để chống lại Bảo Đại và đã giành được 98.6% số phiếu bầu”.

(Giô-đep A.am-tơ, Lời phán quyết về Việt Nam. NXB Quân đội nhân dân, 1985, tr. 46, Nguyễn Tấn Cưu dịch)

- a. Đoạn trích cho thấy Ngô Đình Diệm đã tiến hành tổng tuyển cử tự do trên cả Việt Nam.
- b. Giô-đep A.am-tơ khẳng định Mĩ đã dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- c. Đoạn trích nói lên những hành động phá hoại hiệp định Giơ-ne-vơ của Mĩ và Ngô Đình Diệm.
- d. Đoạn trích cung cấp đầy đủ bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975).

Câu 26. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ngày 7-4-1975, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thay mặt Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh ra mệnh lệnh cho các cánh quân: “Thần tốc, thần tốc hơn nữa; táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ, từng phút xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam, Quyết chiến và toàn thắng”... (Võ Nguyên Giáp, Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng, NXB Chính trị quốc gia, tr. 278, 280)

- a. *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng* là tác phẩm lịch sử của Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết về chiến dịch Điện Biên Phủ.

- b.** Đại tướng Võ Nguyên Giáp đưa ra mệnh lệnh, khẩu hiệu, phương châm của cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam năm 1975.
- c.** Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân năm 1975 chỉ được khôi phục qua tác phẩm *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng*.
- d.** *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng* là tác phẩm có giá trị trên nhiều lĩnh vực.

Câu 27. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“...cuộc chiến tranh của Mỹ dưới thời Nichxơn cũng được tăng cường và mở rộng ra toàn Đông Dương. Có điều khác với Giônxơn, là Nichxơn đã tận dụng triệt để xương máu của người bản xứ vào những mục tiêu chiến lược ở Việt Nam và Đông Dương. Với “Việt Nam hóa” chiến tranh, xương máu của người Mỹ có giảm, nhưng vai trò “cố vấn” của Mỹ ngày càng quan trọng, những điều kiện vật chất của Mỹ để thực hiện chương trình “Việt Nam hóa” chiến tranh ngày càng lớn.

(Lê Mậu Hãn (chủ biên), Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 3, NXB Giáo dục, 2002, tr. 222, 223)

- a.** Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam dưới thời Nichxơn được tăng cường và mở rộng ra toàn Đông Nam Á.
- b.** Chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh sử dụng quân Mỹ, quân đồng minh, cố vấn Mỹ, quân Ngụy, Việt cộng, trong đó quân Ngụy là chủ yếu.
- c.** Chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh ngày càng mở rộng phạm vi và ác liệt so với các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam trước đó.
- d.** Mỹ đầu tư điều kiện vật chất ngày càng lớn và sử dụng nhiều biện pháp mới vào chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh hòng tiêu diệt lực lượng cách mạng và nhân dân Việt Nam.

Câu 28. Cho bảng dữ kiện về các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở miền Nam Việt Nam (1961-1973):

Nội dung	Chiến lược chiến tranh đặc biệt	Chiến lược chiến tranh cục bộ	Chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh
Thời gian	1961-1965	1965-1968	1969-1973
Khái niệm	Là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới được tiến hành bằng quân đội Sài Gòn, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ, dựa vào trang bị vũ khí và phương tiện kỹ thuật của Mỹ.	Là loại hình chiến tranh được tiến hành chủ yếu bằng quân đội Mỹ, kết hợp với quân đồng minh của Mỹ và quân đội Sài Gòn.	Là loại hình chiến tranh được tiến hành chủ yếu bằng lực lượng quân đội Sài Gòn, có sự phối hợp đáng kể về hỏa lực, không quân, hải quân, hậu cần Mỹ và do cố vấn Mỹ chỉ huy.
Biện pháp tiến hành	Mỹ tăng cường viện trợ cho chính quyền Ngô Đình Diệm, dồn dân lập “ấp chiến lược” sử dụng chiến thuật mới :trực	Quân Mỹ mở hàng loạt các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” ở miền Nam, chiến tranh phá hoại miền Bắc.	Quân Mỹ và quân đồng minh rút dần khỏi chiến trường, tăng cường lực lượng cho quân đội Sài

	thăng vận”, “thiết xa vận”.		Gòn, mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.
--	-----------------------------	--	--

- a.** Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” được tiến hành bằng quân đội Mỹ, quân đồng minh của Mỹ và quân đội Sài Gòn.
- b.** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa” chiến tranh đều có sự tham gia của quân đội Mỹ, quân đồng minh của Mỹ.
- c.** Cả ba chiến lược chiến tranh của Mỹ đều tiến hành các cuộc hành quân càn quét lực lượng cách mạng Việt Nam.
- d.** Trong các năm từ 1961 -1973, Mỹ ngày càng tăng cường chiến tranh xâm lược Việt Nam.